

Số: 4729 /TCT-CS
V/v chính sách thuế GTGT

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2007

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Phạm và Liên danh

Trà lời công văn số 79/HC ngày 03/10/2007 của Văn phòng Luật sư Phạm và Liên danh đề nghị hướng dẫn vướng mắc về chính sách thuế GTGT, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 2.16, Mục II, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định: "*dịch vụ khoa học công nghệ bao gồm các hoạt động ứng dụng, hướng dẫn về khoa học, kỹ thuật*" áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5%.

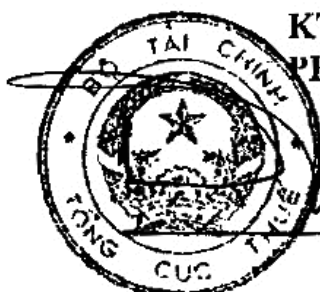
Theo hướng dẫn tại điểm 2.16 mục II, phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi dịch vụ khoa học và công nghệ là các hoạt động phục vụ việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ...; các hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ theo hướng dẫn tại mục II Thông tư số 08/2006/TT-BKHCN ngày 04/4/2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ thì dịch vụ sở hữu trí tuệ thuộc phạm trù dịch vụ khoa học công nghệ bao gồm: chuẩn bị đăng ký và đăng ký quyền sở hữu trí tuệ và duy trì thực hiện các quyền sở hữu trí tuệ, áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.

Căn cứ các quy định trên, dịch vụ sở hữu trí tuệ áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 5% kể từ thời điểm Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 có hiệu lực thi hành (ngày 01/01/2004). Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 khi có hiệu lực thi hành thì các hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ gồm cả các dịch vụ sở hữu trí tuệ (quy định tại mục II Thông tư số 08/2006/TT-BKHCN ngày 04/4/2006) cũng quy định áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 5%. Theo đó dịch vụ chuẩn bị đăng ký và đăng ký quyền sở hữu trí tuệ; duy trì và thực hiện các quyền sở hữu trí tuệ thuộc diện chịu thuế GTGT với thuế suất là 5% áp dụng từ ngày 01/01/2004.

Tổng cục Thuế trả lời đề Văn phòng Luật sư Phạm và Liên danh biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế TP Hà Nội;
- Vụ Pháp chế;
- Ban PC; HT; TTĐD;
- Lưu: VT, CS (3b).



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương